

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 31/2020/HS-ST

Ngày: 04/ 08 / 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Giàng A Linh, bà Lý Thị The.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn -Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông La Văn Xôm - Kiểm sát viên .

Trong ngày 04 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2020/TLST-HS, ngày 15/7/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 21/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Gạ H (B) - tên gọi khác: Không - giới tính: Nam

Sinh năm 1993. Tại: Xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Lý Xê G, đã chết và con bà Giàng Phì L, sinh năm 1965. Anh chị em ruột: Bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình. Vợ bị cáo: Thành Ha B, đã chết. Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2019 đến ngày 12/5/2019 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2020 theo quyết định truy nã của Công an huyện M, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện M. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Giàng Xê L - sinh ngày 20 tháng 8 năm 2004, trú tại: bản Ú M, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Vắng mặt không có lý do.

Người giám hộ cho Giàng Xê L, ông Giàng Mò C - sinh năm 1974, trú tại: bản Ú M, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Vắng mặt không có lý do.

*Người bào chữa cho bị cáo: Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/5/2019, Vàng Mò C, sinh ngày 20/8/2002, trú tại bản Ứ M, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu sang nhà Giàng Xè L, sinh ngày 20/8/2004 đều trú cùng bản, Ch bảo lấy xe mô tô chở xuống bản T, xã P, huyện M chơi. Khi đến bản T, xã P thì Ch gặp Thàng Lò Đ, sinh năm 1998 là người bản T, xã P rồi Chờ bảo L đứng ngoài đợi, còn Vàng Mò C vào nhà Thàng Lò Đ qua trao đổi Đ đưa cho C số tiền 2.000.000 đồng để thuê mua thuốc phiện cho Đ (số tiền mua thuốc phiện cho Đ là 1.500.000 đồng còn lại 500.000 đồng là tiền công Đ trả cho C). Nhận tiền của Thàng Lò Đ, Vàng Mò C ra chỗ Giàng Xè L đang đợi rồi nói với L việc Đ thuê đi mua thuốc phiện và bảo L chờ đi, C sẽ mua xăng xe mô tô và mua bánh kẹo cho L. L đồng ý, chờ C đi mua xăng xe mô tô, nước uống hết 96.000 đồng rồi tiếp tục chờ Ch đi lên bản N, xã Nậm K tìm mua thuốc phiện. Khi đến bản Nậm C, xã M, huyện M, Vàng Mò C và Giàng Xè L gặp Lý Gạ (A), sinh năm 1981 và Lý Gạ H (B), sinh năm 1993, đều trú bản T, xã P, huyện M cũng đang đi tìm mua thuốc phiện. Trước khi Lý Gạ H (A), Lý Gạ H (B) gặp Vàng Mò C và Giàng Xè L

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/5/2019 Lý H (A), sinh năm 1981 sang nhà rủ Lý H (B), sinh năm 1993, đều trú tại bản T, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu đi sửa xe mô tô của Lý Gạ H (A), sinh năm 1981 và đi tìm mua thuốc phiện sử dụng. Được H (A) rủ, H (B) đồng ý, nhưng do H (B) không có tiền, nên hai người thống nhất Lý Gạ H (A) có 800.000 đồng nếu sửa xe còn thừa bao nhiêu sẽ mua thuốc phiện chia nhau mỗi người một nửa.

Trên đường đi H (A), H (B) có hỏi sửa xe nhưng không được nên hai người đi mua xăng xe mô tô, Lý Gạ H (A) và Lý Gạ H (B) vừa mua xăng xong thì gặp Vàng Mò C, sinh năm 2002 và Giàng Xè L sinh ngày 20/8/2004 cùng trú tại bản Ứ M, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu cũng đang đi tìm mua thuốc phiện nên cả bốn người đã cùng đi.

Trước khi gặp Lý Gạ H (A) và Lý Gạ H (B) khoảng 12 giờ ngày 03/5/2019, Vàng Mò C đi bộ từ nhà sang nhà Giàng Xè L, bảo L lấy xe mô tô trở xuống bản Thẩm P, xã P chơi, khi đến bản T, C gặp Thàng Lò Đ, sinh năm 1998 là người bản T, L đứng đợi ở ngoài còn C vào nhà Đ thì được Đ thuê mua thuốc phiện, Đ đưa cho C số tiền 2.000.000 đồng, trong đó số tiền mua thuốc phiện là 1.500.000 đồng còn lại 500.000 đồng là tiền công Đ trả cho C. Nhận tiền của Đ, C ra chỗ L đang chờ, C nói với L là Đ thuê đi mua thuốc phiện bảo L trở đi, C sẽ đổ xăng và mua bánh kẹo cho L. L chờ C đi mua xăng xe, nước uống hết 96.000 đồng rồi tiếp tục chờ C lên bản N, xã Nậm K, huyện M. Đến bản Nậm C, xã M, huyện M thì C và L gặp H (A), H (B) cùng lên bản N, xã Nậm K, huyện M vào nhà một người phụ nữ dân tộc La Hủ không rõ lai lịch khoảng 50 tuổi hỏi mua thuốc phiện thì được người phụ nữ trên đưa cho 02 gói thuốc phiện và 02 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, Vàng Mò C lấy 01 gói thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn hút một mình; Lý Gạ H (A), Lý Gạ H (B) hút chung một bộ bàn đèn và 01 gói thuốc phiện, còn L không hút nên nằm ngủ trên giường. Sau khi đã hút

xong thuốc phiện H (A) mua của người phụ nữ trên 01 gói thuốc phiện được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 700.000 đồng, sau đó C cũng mua được 01 gói thuốc phiện được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 1.500.000 đồng. Trước khi về H (A) gói số thuốc phiện hút còn thừa và gói thuốc phiện vừa mua được bằng một mảnh nilon màu xanh khác và đưa cho Vàng Mò C nói mang hộ số thuốc phiện trên về đến bản T, xã P thì H (A) sẽ trả cho 100.000 đồng. C đồng ý, sau đó C gói cả 02 gói thuốc phiện của H (A) và 01 gói thuốc phiện của C bằng một mảnh nilon màu xanh rồi đến chỗ L đang ngủ gọi L đi về.

Đến hồi 18 giờ 00 phút cùng ngày khi Vàng Mò C, Lý Gạ H (A), Lý Gạ H (B) về đến bản P, xã Pa, huyện M thì bị Đồn biên phòng Pa Ủ - BCH Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu bắt quả tang. Thu giữ 03 gói thuốc phiện được gói trong túi nilon màu xanh và số tiền 404.000 đồng của Vàng Mò C, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 25B1- 43379, 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 25M1- 07875.

Tại các bản kết luận số 21, 22 ngày 04/5/2019 của Công an huyện M kết luận: Gói vật chứng thu giữ của Vàng Mò C có khối lượng 17,92 gam, 02 gói vật chứng của Lý Gạ (A), Lý Gạ H (B) thuê Vàng Mò C vận chuyển có tổng khối lượng 15,40 gam; Các bản Kết luận giám định số 207, 208 ngày 08/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc, thu giữ của Vàng Mò C và 02 mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc của Lý Gạ H (A), Lý Gạ H (B) gửi đến giám định đều là ma túy, loại: Thuốc phiện và Kết luận giám định số 217, ngày 15/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 404.000 thu giữ của Vàng Mò C gửi đến giám định đều là tiền thật.

Cáo trạng số 34/CT-VKS-MT ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo: Lý Gạ H (B), sinh năm 1993 về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Gạ H (B) và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lý Gạ H (B) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 17, điều 58 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Gạ H (B) từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lý Gạ H (B) là người nghiện, không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đối với 16,57 gam thuốc phiện của Vàng Mò C được niêm phong theo quy định; Đối với 12,25 gam thuốc phiện của Lý Gạ H (A) và Lý Gạ H (B) được niêm phong theo quy định; Số tiền 404.000 đồng thu giữ của Vàng Mò C được niêm phong theo quy định. Do số vật chứng trên có liên quan đến bị can Vàng M hiện đang bỏ trốn, truy nã và đã được tách vụ án theo quyết định tách vụ án số 02 ngày 03/9/2019 của Cơ quan điều tra - Công an huyện Mường Tè nên cần giữ lại làm chứng cứ xử lý đối với Vàng Mò C

Đề nghị miễn án phí cho bị cáo Lý Gạ (B) theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Lý Gạ H (B) là dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

* Người bào chữa cho bị cáo, tại phiên tòa hôm nay nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Gạ H (B) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Điều luật áp dụng theo điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lý Gạ H (B) với mức án thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Lý Gạ H (B) là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lý Gạ H (B).

Đại diện Viện kiểm sát không nhất trí quan điểm của người bào chữa áp dụng khoản 2 Điều 54 BLHS. Vì bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS nên không đủ điều kiện áp dụng khoản 2 Điều 54. Ngoài ra bị cáo đang bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS, nên việc người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 54 xử phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng không buộc phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của khoản 1 Điều 54 BLHS là không phù hợp.

Đối với Vàng Mò C trong quá trình điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 21/8/2019 cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện M truy nã đối với bị can, tạm đình chỉ và tách vụ án hình sự điều tra về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Lý Gạ H (A), sinh năm 1981, ngày 11/10/2019 đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu xử phạt: 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với Thành Lò Đ, sinh năm 1998, ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với Giàng Xè L, sinh ngày 20/8/2004 là người chở Vàng Mò C đi mua thuốc phiện, thời điểm thực hiện tội phạm L chưa đủ 16 tuổi, số lượng thuốc phiện mà Vàng Mò C và Giàng Xè L tàng trữ, vận chuyển thuộc khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự, là tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng nên L không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với Giàng Mò C, sinh năm 1974 (là bố của Giàng Xè L) người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA

BLADE màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 25B1- 43379. Tuy nhiên việc Giàng Xề L mang xe mô tô làm phương tiện đi mua thuốc phiện, Giàng Mò Ch bố của Giàng Xề L không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Giàng Mò Ch là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa; nhất trí với bản Luận tội và Luận cứ bào chữa. Lời nói sau cùng của bị cáo gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 03/5/2019, tại bản P, xã P Ủ, huyện M, tỉnh Lai Châu, Đoàn biên phòng Pa Ủ - BCH Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang Vàng Mò C, Lý Gạ H (A), Lý Gạ H (B) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Vàng Mò C 03 gói thuốc phiện, trong đó:

- 01 gói thuốc phiện được gói bằng túi nilon màu xanh, Vàng Mò C mua với giá 1.500.000 đồng, có khối lượng 17,92 gam là của Thàng Lò Đ, Thàng Lò Đ đã thuê C đi mua thuốc phiện trả công với số tiền 500.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng;

- 02 gói thuốc phiện còn lại được gói bằng túi nilon màu xanh, có tổng khối lượng 15,40 gam là của Lý Gạ H (A) và Lý Gạ H (B) mua với giá 700.000 đồng, mục đích mang về chia nhau sử dụng hút. Sau đó bị cáo Lý Gạ H (A) thuê Vàng Mò C mang về bản T, xã P Ủ trả công cho C là 100.000 đồng. Việc H (A) thuê C mang thuốc phiện về bản T, H (B) không biết.

- Thu giữ của Vàng Mò C số tiền 404.000 đồng là số tiền Đ trả công cho C đi mua thuốc phiện, (Số tiền 404.000 đồng là số tiền còn lại sau khi C đã mua xăng xe mô tô và kẹo cho Giàng Xề L, sinh ngày 20/8/2004, để nhờ L chở đi mua thuốc phiện tại bản N, xã Nậm K, huyện M).

- Thu giữ của Giàng Xề L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 25B1- 43379; Thu giữ của Lý Gạ H (A) 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu sơn Đỏ - Đen, biển kiểm soát: 25M1- 07875.

Như vậy hành vi của bị cáo Lý Gạ H (B) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. tại điều luật qui định:

1. “Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

.....
b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam.

.....
Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Lý Gạ H (B) theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo Lý Gạ H (B) đã cùng H (A) thực hiện hành vi đến bản N mua thuốc phiện và cùng năm hút thuốc phiện với nhau. Vàng Mò C và Giàng Xê L đi xe mô tô trên đường về đến bản P, xã P Ủ, huyện M thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Pa Ủ và BCH Bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu bắt quả tang, Bị cáo H (B) là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Bị cáo Lý Gạ Hừ (A) và Lý Gạ Hừ (B) phạm tội đồng phạm giản đơn. Đối với Lý Gạ Hừ (A) là người chủ mưu khi có tiền đã rủ Lý Gạ Hừ (B) cùng đi mua thuốc phiện về sử dụng hút. Đối với bị cáo Hừ (B) là thứ yếu sau khi nghe Hừ (A) nói đi mua thuốc phiện về sử dụng hút thì nhận lời. HĐXX cần áp dụng Điều 17 và Điều 58 BLHS.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo bị truy nã về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương một thời gian đến ngày 13/5/2020 bị bắt lại, bị cáo bị tạm giữ sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ học vấn không biết chữ, do vậy nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[6] Ý kiến của người bào chữa, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 2 Điều 54 BLHS, đối với bị cáo Lý Gạ H (B) về hành vi tội tàng trữ trái phép chất ma túy một phần giúp sức cho bị cáo Lý Gạ H (A). Xét thấy tại phiên tòa cũng như tại cơ quan Điều tra bị cáo Lý Gạ H (B) đều thừa nhận hành vi cùng H (A) đi mua thuốc phiện với giá là 700.000 đồng là tiền của H (A) mỗi người một nửa, nhưng

sau đó sẽ trả cho H (A) số tiền mua chung thuốc phiện, đây là hành vi đồng phạm đối với bị cáo, do đó đề nghị của người bào chữa chưa đảm bảo, nên HĐXX chỉ chấp nhận một phần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng khoản 2 Điều 54 BLHS.

[7] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ 12,25 gam thuốc phiện còn lại sau giám định là của Lý Gạ H(A) và Lý Gạ H (B); 16,57 gam thuốc phiện còn lại sau giám định và số tiền 404.000 đồng của Vàng Mò C, đối với trường hợp Vàng Mò C bỏ trốn, có liên quan số thuốc phiện 12.25 gam của H (A) và H (B) nên cần niêm phong theo quy định để giải quyết bằng một vụ án khác. Để đảm bảo việc xử lý và thi hành án dân sự. Tiếp tục giao cho cơ quan Thi hành dân sự huyện M quản lý, bảo quản theo quy định pháp luật.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Gạ H (B) là dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và Điều 47 BLHS; Điều 106; 260; 331; 333 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Gạ H (B)** phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lý Gạ H (B) 01(Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 03/5/2019 đến ngày 12/5/2019), thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 13/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ 12,25 gam thuốc phiện còn lại sau giám định là của Lý Gạ H (A) và Lý Gạ H (B); 16,57 gam thuốc phiện còn lại sau giám định và số tiền 404.000 đồng của Vàng Mò C, đối với trường hợp Vàng Mò C bỏ trốn, có liên quan số thuốc phiện 12.25 gam của H (A) và H (B) để giải quyết bằng một vụ án khác. Để đảm bảo việc xử lý và thi hành án dân sự, tiếp tục giao cho cơ quan Thi hành dân sự huyện M quản lý, bảo quản theo quy định.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Gạ H (B).

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện M - THAHS
- VKSND huyện M
- THADS huyện M
- Người bào chữa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
Đã ký

Lò Thị Chiến